

Số: /KH-UBND

Sốp Cộp, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng, tiếp nhận viên chức sự nghiệp công lập
thuộc UBND huyện Sốp Cộp năm 2023

Căn cứ Luật viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 2705/QĐ-UBND ngày 24/12/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2720/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND các huyện, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-SNV ngày 11/01/2023 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Sơn La về việc giao giao mã số, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND huyện Sốp Cộp;

UBND huyện Sốp Cộp ban hành Kế hoạch tuyển dụng và tiếp nhận viên chức sự nghiệp công lập năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức tuyển dụng, tiếp nhận viên chức nhằm bổ sung đủ về số lượng người làm việc đã được cấp có thẩm quyền giao; nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức cho đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt, đúng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp do nhà nước quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị.

2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng phải bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng pháp luật.

Việc tuyển dụng, tiếp nhận viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm (VTVL), tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc được giao và số lượng người làm việc chưa sử dụng của đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức.

Tuyển chọn đúng người, đủ tiêu chuẩn, điều kiện đáp ứng yêu cầu của VTVL.

Tổ chức tuyên truyền, thông báo rộng rãi bằng nhiều hình thức để các cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn biết và tham dự đăng ký tuyển dụng.

II. THỰC TRẠNG SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THEO VTVL

Tổng số lượng người làm việc được giao năm 2023: 1.022 người (đã thực hiện giảm trừ 12 người), trong đó:

1. Các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo: 979 người

Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Sốp Cộp năm 2023 được giao là 979 người; Trong đó: Khối mầm non 335 người; Khối tiểu học 124 người; Khối trung học cơ sở 76 người; Khối liên cấp tiểu học và THCS 444 người, cụ thể như sau:

a) Các trường Mầm non

- Số lượng người làm việc được giao năm 2023: 335 người, trong đó:

- + VTVL lãnh đạo, quản lý: 20 người.
- + VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 309 người.
- + VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 06 người.
- + VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.

- Số lượng người làm việc hiện có: 321 người, trong đó:

- + VTVL lãnh đạo, quản lý: 20 người.
- + VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 296 người.

- + VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 05 người.
- + VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.
- **Số lượng người làm việc còn thiếu: 14 người, trong đó:**
- + VTVL lãnh đạo, quản lý: 0 người.
- + VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 13 người.
- + VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 01 người.
- + VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.

Lý do thiếu: 11 biên chế giao bổ sung năm 2022; 01 viên chức chuyên công tác; 01 viên chức nghỉ hưu; 01 viên chức chưa tuyển được theo Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 07/4/2022 của UBND huyện về tuyển dụng, tiếp nhận viên chức sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Sốp Cộp năm 2022;

b) Các trường Tiểu học

- **Số lượng người làm việc được giao năm 2023: 124 người, trong đó:**
- + VTVL lãnh đạo, quản lý: 06 người.
- + VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 114 người.
- + VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 04 người.
- + VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.
- **Số lượng người làm việc hiện có: 120 người, trong đó:**
- + VTVL lãnh đạo, quản lý: 04 người.
- + VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 112 người.
- + VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 04 người.
- + VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.
- **Số lượng người làm việc còn thiếu: 04 người, trong đó:**
- + VTVL lãnh đạo, quản lý: 02 người.
- + VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 02 người.
- + VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 0 người.
- + VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.

Lý do thiếu: để bổ nhiệm 02 vị trí Phó hiệu trưởng (chuyển công tác 01, thôi giữ chức vụ 01); 01 giao bổ sung năm 2022; 01 viên chức chuyên công tác.

c) Các trường Trung học cơ sở

- **Số lượng người làm việc được giao năm 2023: 76 người, trong đó:**
- + VTVL lãnh đạo, quản lý: 05 người.
- + VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 65 người.

+ VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 6 người.

+ VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.

- Số lượng người làm việc hiện có: 74 người, trong đó:

+ VTVL lãnh đạo, quản lý: 05 người.

+ VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 63 người.

+ VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 06 người.

+ VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.

- Số lượng người làm việc còn thiếu: 02 người, trong đó:

+ VTVL lãnh đạo, quản lý: 0 người.

+ VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 02 người.

+ VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 0 người.

+ VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.

Lý do thiếu: 02 viên chức giao bổ sung năm 2022.

d) Các trường liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở

- Số lượng người làm việc được giao năm 2023: 444 người, trong đó:

+ VTVL lãnh đạo, quản lý: 21 người (*bậc Tiểu học 07 người; bậc THCS 14 người*).

+ VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 397 người (*bậc Tiểu học 251 người; bậc THCS 146 người*).

+ VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 26 người.

+ VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.

- Số lượng người làm việc hiện có: 414 người, trong đó:

+ VTVL lãnh đạo, quản lý: 21 người (*bậc Tiểu học 07 người; bậc THCS 14 người*).

+ VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 368 người (*bậc Tiểu học 241 người; bậc THCS 127 người*).

+ VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 25 người.

+ VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.

- Số lượng người làm việc còn thiếu: 30 người, trong đó:

+ VTVL lãnh đạo, quản lý: 0 người.

+ VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 29 người (*bậc tiểu học 11 người; THCS 18 người*).

+ VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 01 người.

+ VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.

Lý do thiếu: 17 giao bổ sung năm 2022 (*tiểu học 09; THCS 08*); 01 kế toán xin thôi việc; 01 giáo viên chuyển khỏi địa bàn; 10 viên chức chưa tuyển được theo Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 07/4/2022 của UBND huyện về tuyển dụng, tiếp nhận viên chức sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện năm 2022;

2. Trung tâm Truyền thông - Văn hoá huyện

- Số lượng người làm việc được giao năm 2023: 26 người, trong đó:

+ VTVL lãnh đạo, quản lý: 03 người (*01 Giám đốc; 02 Phó Giám đốc*)

+ VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 22 người.

+ VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 01 người.

+ VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.

- Số lượng người làm việc hiện có: 24 người, trong đó:

+ VTVL lãnh đạo, quản lý: 03 người (*01 Giám đốc; 02 Phó Giám đốc*)

+ VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 20 người.

+ VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 01 người.

+ VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.

- Số lượng người làm việc còn thiếu so với số được giao: 02 người, trong đó:

+ VTVL lãnh đạo, quản lý: 0 người.

+ VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 02 người.

+ VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 0 người.

+ VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.

Lý do thiếu: 01 viên chức chuyển công tác ra khỏi địa bàn huyện; 01 viên chức chưa tuyển dụng được theo Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 07/4/2022 của UBND huyện về tuyển dụng, tiếp nhận viên chức sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Sốp Cộp năm 2022 (*trong đó thực hiện tuyển dụng 01 biên chế; thực hiện giảm trừ giai đoạn 2023-2026: 01 biên chế*).

3. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

- Số lượng người làm việc được giao năm 2023: 17 người, trong đó:

+ VTVL lãnh đạo, quản lý: 03 người (*01 Giám đốc; 02 Phó Giám đốc*).

+ VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 13 người.

+ VTVL chức danh chuyên môn dùng chung: 01 người.

+ VTVL hỗ trợ, phục vụ: 0 người.

- Số lượng người làm việc hiện có: 17 người, trong đó:

- Số lượng người làm việc còn thiếu: 0.

III. KẾ HOẠCH TUYỂN DỤNG, TIẾP NHẬN NĂM 2023

1. Tổng số chỉ tiêu cần tuyển dụng và tiếp nhận: 51 chỉ tiêu

a) Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo

- Số lượng thiếu: **50** chỉ tiêu (*Giáo viên Mầm non: 13 chỉ tiêu, Giáo viên Tiểu học: 15 chỉ tiêu; Giáo viên THCS: 20 chỉ tiêu; Kế toán: 02 chỉ tiêu*).

- Số lượng dự kiến tiếp nhận: **12** chỉ tiêu, cụ thể:

+ Giáo viên Mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26: **06** chỉ tiêu (*Trường Mầm non Biên Cương 02 chỉ tiêu; Trường Mầm non Hoa Ban 02 chỉ tiêu; Trường Mầm non Hoa Phong Lan: 02 chỉ tiêu*).

+ Giáo viên Tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29: **06** chỉ tiêu (*Trường PTDTBT tiểu học Mường Lạn 01; Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Mường Và 01; Trường PTDTBT tiểu học Nà Khoang 01; Trường PTDTBT Tiểu học và Trung học cơ sở Sam Kha 02, Tiểu học Púng Bính 01*).

- Số lượng dự kiến tuyển dụng: **38** chỉ tiêu, cụ thể:

+ Chỉ tiêu cử tuyển: **0** chỉ tiêu.

+ Số lượng cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số: **0** chỉ tiêu

+ Chỉ tiêu ngoài cử tuyển **38** chỉ tiêu, trong đó: **Bậc học Mầm non 08** chỉ tiêu (*giáo viên Mầm non hạng III: 07, Kế toán viên trung cấp: 01*); **Bậc học Tiểu học: 09** chỉ tiêu (*Giáo viên Văn hoá 04, giáo viên Tin học 01, giáo viên Âm Nhạc 01 - Công tác đội 02, giáo viên Tiếng Anh 01*); **Bậc THCS: 21** chỉ tiêu (*Giáo viên Tin Học 02, giáo viên Tiếng Anh 04, giáo viên Thể dục 03, giáo viên Địa Lý 01, giáo viên Toán Học 03, giáo viên Ngữ Văn 02, giáo viên Giáo dục công dân 01, giáo viên Hoá Học 01, giáo viên Lịch Sử 01, giáo viên Sinh Học 01, giáo viên Mỹ Thuật 01, Kế toán viên trung cấp 01*), cụ thể:

TT	Hạng CDNN	Mã số CDNN	Chỉ tiêu				Đơn vị thiếu	Vị trí tiếp nhận	Vị trí tuyển dụng
			Tổng chung	Tổng	Tiếp nhận	Tuyển			
1	Giáo viên Mầm non hạng III	V.07.02.26	14	2	2	0	Trường Mầm non Biên Cương	GVMN	
				6	0	6	Trường Mầm non Sơn Ca		GVMN
				2	2	0	Trường Mầm non Hoa Ban	GVMN	
		2		1		GVMN	GVMN		
	Kế toán viên trung cấp	06.032	4	0	1	Trường Mầm non Hoa Phong Lan		Kế toán	
2	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	15	2	1	1	Trường PTDTBT Tiểu học Mường Lạn	GVVH	GVVH
				2	1	1	Trường Tiểu học Púng Bính	GVVH (CBQL)	Âm nhạc

				2	1	1	Trường PTDTBT TH&THCS Nà Khoang	GVVH	Công tác đội
				1	0	1	Trường PTDTBT TH&THCS Mường Lèo		Tiếng Anh
				2	1	1	Trường TH&THCS Mường Và	GVVH	GVVH
				1	0	1	Trường TH&THCS Dòm Cang		Tin học
				3	0	3	Trường TH&THCS Sốp Cộp		2 GVVH, Công tác đội
				2	2	0	Trường PTDTBT TH&THCS Sam Kha	GVVH, Mĩ Thuật	
3	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	21	2	0	2	Trường PTDTBT THCS Mường Lạn		Tin học, Tiếng Anh
				1	0	1	Trường PTDTBT TH&THCS Nà Khoang		Tin học
				4	0	4	Trường PTDTBT TH&THCS Mường Lèo		Thế dục, Địa Lý, Vật lý, Tiếng Anh
				1	0	1	Trường TH&THCS Mường Và		Thế dục
				4	0	4	Trường TH&THCS Sốp Cộp		2 Toán, Văn, GDCD
				3	0	3	Trường PTDTBT TH&THCS Sam Kha		Hoá Học, Tiếng Anh, Lịch Sử
				6	0	5	Trường TH&THCS Dòm Cang		Toán, Văn, Sinh, Tiếng Anh, Thế dục
	Kế toán viên trung cấp	06.032		0	1	1	Trường TH&THCS Dòm Cang		Kế toán
	Tổng số		50		12	38			

b) Sự nghiệp khác

(1) Trung tâm Truyền thông - Văn hóa: 01 chỉ tiêu

- Số lượng cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số: không
- Biên chế đối tượng ngoài cử tuyển **01 biên chế**, ở vị trí: Phóng viên hạng III, mã số V.11.02.06.

(2) Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp: 0 chỉ tiêu

2. Nhu cầu tiếp nhận viên chức trong năm 2023

Tính đến thời điểm hiện tại, nhu cầu tiếp nhận viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập: 12 (Có biểu số 01- Mẫu số 03 kèm theo)

Nộp hồ sơ tiếp nhận viên chức: Từ ngày 20/02/2023 đến hết ngày 03/03/2023 tại Bộ phận Một cửa UBND huyện hoặc Phòng Nội vụ vào các ngày làm việc.

3. Báo cáo số lượng viên chức nghỉ hưu, thôi việc, nghỉ chế độ khác trong năm 2023: 07 người.

3.1. Khối Mầm non: 0 người;

3.2. Khối Tiểu học: 04 người

3.3. Khối THCS: 01 người

3.4. Khối Trường liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở: 02 người.

(Có biểu số 02- Mẫu 03 kèm theo)

IV. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, HOÀN THIỆN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG, HÌNH THỨC, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển viên chức

Thực hiện theo Điều 22, Luật Viên chức ngày 15/11/2010, cụ thể:

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có đơn đăng ký dự tuyển;

d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;

e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể:

“1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.”

3. Phiếu đăng ký dự tuyển, thời gian, địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký

3.1. Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính 01 Phiếu đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm theo đúng mẫu quy tại nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ vào một vị trí việc làm, người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong phiếu.

3.2. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện Sốp Cộp.

3.3. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện Sốp Cộp (*Địa chỉ: Bản Hua Mương, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Số điện thoại liên hệ: 0212.3878.349*); Hoặc nộp qua cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Sơn La, địa chỉ: <https://dichvucong.sonla.gov.vn/dvc> (chọn Huyện Sốp Cộp/Công chức, viên chức/Thủ tục xét tuyển viên chức).

4. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

Theo Điều 17, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

4.1. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

4.2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

5. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của người dự tuyển

5.1. Vị trí việc làm: Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26

a) Có bằng tốt nghiệp **cao đẳng** sư phạm giáo dục mầm non trở lên;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III (*đối với giáo viên mầm non mới được tuyển dụng vào giáo viên mầm non hạng III thì phải có chứng chỉ trong thời gian 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng*).

5.2. Vị trí việc làm: Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29

a) Có bằng **cử nhân** trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (*đối với giáo viên tiểu học mới được tuyển dụng vào giáo viên tiểu học hạng III thì phải có chứng chỉ trong thời gian 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng*), cụ thể:

- Giáo viên Văn hóa, yêu cầu chuyên ngành: Sư phạm Tiểu học, Giáo dục tiểu học.

- Giáo viên Công tác đội, yêu cầu chuyên ngành: Công tác đội, Thể dục - Công tác đội, Nhạc - Đoàn đội.

- Giáo viên Tin học, yêu cầu chuyên ngành: Tin học, Công nghệ công tin, Toán - Tin, Lý - Tin.

- Giáo viên Mỹ thuật, yêu cầu chuyên ngành: Mỹ thuật, Nhạc - Mỹ Thuật.

- Giáo viên Âm nhạc, yêu cầu chuyên ngành: Âm nhạc, Nhạc - Mỹ thuật, Nhạc - Đoàn đội.

5.3. Vị trí việc làm: Giáo viên THCS hạng III - Mã số V.07.04.32

a) Có bằng **cử nhân** trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III (*đối với giáo viên trung học cơ sở mới được tuyển dụng vào giáo viên trung học cơ sở hạng III thì phải có chứng chỉ trong thời gian 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng*). Cụ thể:

+ Giáo viên Toán, yêu cầu chuyên ngành: Toán học, Toán - Lý, Toán - Tin, Toán - Công nghệ.

+ Giáo viên Ngữ văn, yêu cầu chuyên ngành: Ngữ văn, Văn - Sử, Văn - Công tác đội, Văn - GD&ĐT, Văn - Địa.

+ Giáo viên Tiếng Anh, yêu cầu chuyên ngành: Tiếng Anh, ngôn ngữ anh.

+ Giáo viên Tin học, yêu cầu chuyên ngành: Tin học, Công nghệ thông tin Toán - Tin, Lý - Tin.

+ Giáo viên Thể dục, yêu cầu chuyên ngành: Thể dục, Thể dục - Công tác đội.

+ Giáo viên Lịch Sử, yêu cầu chuyên ngành: Lịch Sử, Sử - Địa.

+ Giáo viên Địa Lý, yêu cầu chuyên ngành: Địa Lý, Sử - Địa.

+ Giáo viên Sinh học, yêu cầu chuyên ngành: Sinh học, Sinh - Hóa.

+ Giáo viên Hóa học, yêu cầu chuyên ngành: Hóa học, Hóa - Sinh.

+ Giáo viên Giáo dục công dân, yêu cầu chuyên ngành: Giáo dục công dân, Giáo dục công dân - Địa.

+ Giáo viên Mỹ thuật, yêu cầu chuyên ngành: Mỹ thuật, Nghệ thuật.

+ Giáo viên Âm nhạc, yêu cầu chuyên ngành: Âm nhạc, Nhạc- Mỹ thuật, Nhạc - Đoàn đội.

5.4. Vị trí việc làm Kế toán viên trung cấp Mã số 06.032

Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính. Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán.

5.5. Vị trí việc làm: Phóng viên hạng III-mã số V.11.02.06

a) Có bằng tốt nghiệp **đại học** trở lên ngành báo chí.

Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học khác ngành báo chí thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành báo chí;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành phóng viên.

V. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG, CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng: Thông qua hình thức xét tuyển.

2. Trình tự, thủ tục tuyển dụng và các nội dung liên quan đến xét tuyển viên chức: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức; thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

3. Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

- *Vòng 1:* Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- *Vòng 2:* Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

+ Hình thức thi: Thi viết.

+ Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của VTVL cần tuyển.

+ Thời gian thi viết: 180 phút.

+ Thang điểm thi viết: 100 điểm.

4. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức: Thực hiện theo điều 10 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính quy định:

4.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong biên chế được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

4.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này bằng nhau ở biên chế cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

4.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

VI. THỜI GIAN TUYỂN DỤNG: Dự kiến thời gian tổ chức tuyển dụng hoàn thành trong Quý II năm 2023.

VII. THU PHÍ TUYỂN DỤNG

Căn cứ Điều 4, Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, dự kiến mức thu phí tuyển dụng (xét tuyển) viên chức sự nghiệp công lập huyện Sốp Cộp năm 2023 là 500.000 đồng/1 thí sinh.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Nội vụ sau khi có văn bản phê duyệt kế hoạch tuyển dụng của Sở Nội vụ, tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện và Hội đồng tuyển dụng:

Tiếp nhận hồ sơ, phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo thẩm định, báo cáo UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện xem xét, đề nghị sở Nội vụ tiếp nhận.

Ban hành các văn bản thực hiện quy trình xét tuyển viên chức sự nghiệp năm 2023 theo đúng quy định hiện hành.

Thông báo tuyển dụng công khai trên hệ thống Truyền thanh - Truyền hình của Trung tâm Truyền thông - Văn hóa, công thông tin điện tử của huyện, niêm yết tại trụ sở UBND huyện.

Bàn giao, cập nhật, tổng hợp, lập danh sách Phiếu đăng ký xét tuyển dụng trình Hội đồng tuyển dụng.

Niem yết công khai kết quả xét tuyển tại trụ sở làm việc.

Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

Ban hành Quyết định tuyển dụng.

Báo cáo kết quả tuyển dụng với Sở Nội vụ theo quy định.

Thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng theo quy định hiện hành.

Lập dự toán kinh phí tuyển dụng, trình Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu giao kinh phí phục vụ công tác tuyển dụng theo quy định (nếu có).

2. Hội đồng tuyển dụng viên chức

Ban hành các văn bản và tổ chức xét tuyển dụng theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước; chịu trách nhiệm trước UBND huyện về kết quả tuyển dụng.

Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức tuyển dụng (nếu có).

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan: Phối hợp với Phòng Nội vụ trong triển khai thực hiện công tác tuyển dụng theo quy định.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu trình UBND huyện bổ sung kinh phí để tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng viên chức năm 2023 (nếu có).

5. Giao Văn phòng HĐND-UBND huyện, phòng Văn hóa - Thông tin: đăng tải Thông báo tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục huyện Sốp Cộp năm 2023 trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

6. Giao Trung tâm Truyền thông - Văn hóa thông báo công khai Thông báo tuyển dụng bổ sung viên chức sự nghiệp huyện Sốp Cộp năm 2023 trên hệ thống Truyền thanh - Truyền hình. Phối hợp với Phòng Nội vụ trong triển khai thực hiện công tác tuyển dụng theo quy định.

7. Các đơn vị sự nghiệp: Ký hợp đồng làm việc với người được tuyển dụng theo quyết định của UBND huyện.

8. Giao UBND các xã, các đơn vị sự nghiệp công lập niêm yết Thông báo tuyển dụng bổ sung viên chức sự nghiệp giáo dục huyện Sốp Cộp năm 2023 công khai tại trụ sở làm việc. Hướng dẫn thí sinh có nguyện vọng dự tuyển nộp Phiếu dự tuyển về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện Sốp Cộp.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Sốp Cộp năm 2023; UBND huyện đề nghị Sở Nội vụ xem xét phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Sơn La;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đào Đình Thi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP**

Biểu số 05- Mẫu 03

KẾ HOẠCH TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2022 NGHIỆP CÔNG LẬP KHÁC
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2023 của UBND huyện Sốp Cộp)

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc được giao năm 2023				Số thực hiện tính đến thời điểm 02/2023	Hạng chức danh NN	Mã chức danh NN	Nhu cầu cần tuyển dụng theo vị trí việc làm tại thời điểm báo cáo						Ghi chú
		Tổng số	Chia ra						Tổng số	Chia ra					
			Vị trí lãnh đạo, quản lý	Vị trí CDNN chuyên ngành	Vị trí CDNN chuyên môn dùng chung					Vị trí lãnh đạo, quản lý	CDNN chuyên ngành	CDNN chuyên môn dùng chung	Hạng chức danh NN	Mã chức danh NN	
I	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện	26	3	22	1	24			1	0	1	0	0	0	
1	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý	3	3	0	0	3			0	0	0	0			
1.1	Giám đốc	1	1			1	Chuyên viên	01.003	0						
1.2	Phó Giám đốc	1	1			1	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	0						
		1	1			1	Chuyên viên	01.003	0						
2	Vị trí việc làm CDNN chuyên ngành	22	0	22	0	20			1	0	1	0			

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc được giao năm 2023				Số thực hiện tính đến thời điểm 02/2023	Hạng chức danh NN	Mã chức danh NN	Nhu cầu cần tuyển dụng theo vị trí việc làm tại thời điểm báo cáo						Ghi chú
		Tổng số	Chia ra						Tổng số	Chia ra					
			Vị trí lãnh đạo, quản lý	Vị trí CDNN chuyên ngành	Vị trí CDNN chuyên môn dùng chung					Vị trí lãnh đạo, quản lý	CDNN chuyên ngành	CDNN chuyên môn dùng chung	Hạng chức danh NN	Mã chức danh NN	
3.2	Kế toán	1			1	1	Kế toán viên	06.031							
3.3	Thủ quỹ	0													
3.4	Văn thư - Lưu trữ	0													
3.5	Kỹ thuật máy phát điện	0													
II	Trung tâm dịch vụ nông nghiệp	17	2	14	1	17									
1	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý	3	3	0	0	2									
1.1	Giám đốc	1	1			1	Chuyên viên	01.003							
1.2	Phó Giám đốc	2	1			0	Kỹ sư hạng III và Tương đương	V.05.02.07							
1.3	Phó Giám đốc					1	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.07							

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc được giao năm 2023				Số thực hiện tính đến thời điểm 02/2023	Hạng chức danh NN	Mã chức danh NN	Nhu cầu cần tuyển dụng theo vị trí việc làm tại thời điểm báo cáo					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra						Tổng số	Chia ra				
			Vị trí lãnh đạo, quản lý	Vị trí CDNN chuyên ngành	Vị trí CDNN chuyên môn dùng chung					Vị trí lãnh đạo, quản lý	CDNN chuyên ngành	CDNN chuyên môn dùng chung	Hạng chức danh NN	
2	Vị trí việc làm CDNN chuyên ngành	13	0	13	0	14								
2.1	Bảo vệ thực vật	2		2		2	Kỹ thuật viên BVTV hạng IV	V.03.01.03						
2.2	Giám định thuộc Bảo vệ thực vật	0												
2.3	Kiểm nghiệm cây trồng	0												
2.4	Quản lý, hướng dẫn kỹ thuật trồng trọt	3		3		4	Kiểm nghiệm viên cây trồng hạng III	V.03.03.08						
2.5	Quản lý, hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi, thủy sản	1		1		1	Kiểm nghiệm viên chăn nuôi hạng III	V.03.07.20						
2.6	Kỹ thuật khuyến nông (nông, lâm, ngư nghiệp)	3		3		3	Kỹ thuật Khuyến nông hạng IV	V.03.09.27						
2.7	Quản lý chất lượng nông sản, lâm sản,	1		1		1	Khuyến nông viên hạng III	V.03.09.26 hoặc TĐ						

UBND HUYỆN SÓP CỘP

Biểu số 02- Mẫu số 03
TD -TN VCTỔNG HỢP SỐ LƯỢNG VIÊN CHỨC NGHỈ HƯU ĐÚNG TUỔI, NGHỈ THÔI VIỆC, NGHỈ CHÍNH SÁCH
TỈNH GIẢM BIÊN CHẾ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2023 của UBND huyện Sốp Cộp)

TT	Tên cơ quan, tổ chức	Số người nghỉ hưu đúng tuổi, nghỉ thôi việc, nghỉ chính sách tỉnh giảm biên chế năm 2023							
		Tổng số	Quản lý	Vị trí CDNN chuyên ngành	Vị trí CDNN chuyên môn dùng chung	Hạng CDNN	Mã CDNN	Thời gian nghỉ (ngày/tháng/năm)	Lý do nghỉ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	Sự nghiệp GDDT	7	0	7	0	0	0	0	0
1	Mầm non	0							
2	Tiểu học	2							
2.1	Trường Tiểu học Púng Bính	1		GV Tiểu học		III	V.07.03.09	01/9/2023	Đúng tuổi
2.2.	Trường Tiểu học Púng Bính	1		GV Tiểu học		III	V.07.03.08	01/9/2023	Đúng tuổi
3	THCS	1							
3.1	Trường THCS Púng Bính	1		GV THCS		III	V.07.04.12	01/01/2023	Xin nghỉ
4	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở	3							
4.1	Trường PTDTBT TH&THCS Nà Khoang	1		GV Tiểu học		III	V.07.03.08	01/10/2023	Đúng tuổi
4.2	Trường TH và THCS Dồm Cang	1		GV Tiểu học		III	V.07.03.08	01/7/2023	Đúng tuổi
4.3	Trường TH và THCS Dồm Cang	1			Kế toán viên TC	IV	06.032	01/12/2022	Xin nghỉ
4.4	Trường PTDTBT TH và THCS Nậm Lạnh	1		GV THCS		III	V.07.04.12	01/12/2023	Đúng tuổi
B	Sự nghiệp khác	0							
	TỔNG CỘNG	7	0	7	0	0	0	0	0

UBND HUYỆN SÓP CỘP

Biểu số 01- Mẫu số 03

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG VIÊN CHỨC TIẾP NHẬN NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2023 của UBND huyện Sốp Cộp)

TT	Tên cơ quan, tổ chức	Số người nghỉ hưu đúng tuổi, nghỉ thôi việc, nghỉ chính sách tinh giản biên chế năm 2023				
		Tổng số	Vị trí	Hạng CDNN	Mã CDNN	Ghi chú
1	2	3	4	7	8	8
A	Sự nghiệp GDĐT	12				
1	Trường Mầm non Hoa Phong Lan	2	GVMN	III/IV	V.07.02.26/V.07.02.06	
2	Trường Mầm non Hoa Ban	2	GVMN	III	V.07.02.26	
3	Trường Mầm non Biên Cương	2	GVMN	III	V.07.02.26	
4	Trường PTDTBT Tiểu học Mường Lạn	1	GV Tiểu học	IV	V.07.03.09	
5	Trường Tiểu học Púng Bính	1	GV Tiểu học	III	V.07.03.29	
6	Trường PTDTBT TH-THCS Nà Khoang	1	GV Tiểu học	IV	V.07.03.09	
7	Trường TH-THCS Mường Và	1	GV Tiểu học	III	V.07.03.29	
8	Trường PTDTBT TH-THCS Sam Kha	1	GV Tiểu học	IV	V.07.03.29	
9	Trường PTDTBT TH-THCS Sam Kha	1	GV Tiểu học	III	V.07.03.32	
B	Sự nghiệp khác					
	Tổng cộng	12	0			